

Số: 07/2023/QĐCNHGT-DS

*Thanh Phú, ngày 05 tháng 01 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Đặng Thị Hồng H với chị Lâm Thị Bích P và anh Phạm Văn Út E.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 10 năm 2022 của chị Đặng Thị Hồng H.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 12 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:
  - Người khởi kiện: chị Đặng Thị Hồng H, sinh năm 1972; địa chỉ: số 233/4, ấp G, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.
  - Người bị kiện: chị Lâm Thị Bích P, sinh năm 1976. Địa chỉ: số nhà 35/1 ấp A, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre và anh Phạm Văn Út E, sinh năm 1971. Địa chỉ: số nhà 35/1 ấp A, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre.
  - Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

Chị Lâm Thị Bích P và anh Phạm Văn Út E có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Đặng Thị Hồng H số tiền là 1.061.000.000 đồng (một tỷ, không trăm sáu mươi một triệu đồng) trong đó: tiền nợ gốc là 965.000.000 đồng và tiền lãi là 96.000.000 đồng; thời hạn trả khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến ngày 25/4/2023.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại

Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Hồ Văn Tú**